

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51/2021/HS-PT**

Ngày: 10/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Võ Việt Minh

Các Thẩm phán: ông Đặng Văn Cường và bà Trần Thị Thiên Hương

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Việt Quốc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B tham gia phiên tòa: ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B, xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 29/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021, do Bản án hình sự sơ thẩm 02/2021/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận B có kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXPT-HS, ngày 27 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Ngọc C**, sinh năm: 1998; tại B; nơi đăng ký HKTT: thôn 3, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận B, tỉnh B; chỗ ở: thôn 5, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận B, tỉnh B; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Võ Ngọc H và bà: Nguyễn Trúc P; có vợ: Phan Thùy Thúy L và có một con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng: Lê Đình N - sinh năm 1994; địa chỉ: thôn 5, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận B, tỉnh B (vắng mặt)

Nội dung kháng cáo: bị cáo kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Ngọc C là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine). Khoảng 18 giờ ngày 23/6/2020, C nhờ Lê Đình N đến chèo thanh long nhà C để phụ giúp quét sơn, đóng la phong trần nhà. Sau đó, C muốn sử dụng ma túy đá nên dùng số điện thoại 0567.976.564 gọi cho một người tên Trung (chưa rõ lai lịch) ở khu vực Sara, xã Hàm Đức để mua 400.000 đồng ma túy đá (không xác định được số điện thoại của Trung) thì Trung đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại khu vực Ngã ba Sara, xã Hàm Đức. C mượn xe mô tô Sirius, biển số 86B3-031.98 của Nguyễn nói dối là đi công việc, khi đến Ngã ba Sara, gọi điện thoại thì Trung hẹn giao ma túy cho C tại khu vực sân bóng

thuộc thôn 4, xã Hàm Đức. Tại đây, C gặp một người thanh niên (chưa rõ lai lịch), C đưa cho người thanh niên 400.000 đồng, nhận hai gói ma túy đá rồi đem về chòi thanh long của nhà mình cất giấu. C giấu một gói ma túy đá trên giàn giáo để đóng la phong, lấy gói ma túy còn lại đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để hút và rủ Nguyễn cùng sử dụng (Nguyễn cũng là đối tượng nghiện ma túy đá). Đến khoảng 01 giờ 45 phút ngày 24/6/2020, Công an huyện Hàm Thuận B phối hợp với Công an xã Hàm Đức kiểm tra tại chòi nhà C, phát hiện C và Nguyễn có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, tiến hành kiểm tra thu giữ trên mâm giàn giáo một gói nylon không màu, được hàn kín, kích thước (4 x 1,5) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, kiểm tra tại khu vực nhà sau của chòi thanh long phát hiện và thu giữ tiếp một bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế. Qua làm việc, Võ Ngọc C khai nhận gói nylon trên là ma túy đá, C mua hai gói vào tối ngày 23/6/2020, C và Nguyễn đã sử dụng hết một gói, gói còn lại cất giấu trên mâm giàn giáo mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an thu giữ.

Kết luận giám định số 696/KLGD-PC09 ngày 02/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2408 gam là Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận B đã quyết định:

Căn cứ: điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: bị cáo Võ Ngọc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: bị cáo Võ Ngọc C **15** (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11 tháng 01 năm 2021, bị cáo kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: án sơ thẩm xét xử bị cáo đúng tội danh. Mức hình phạt 15 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Nên đề nghị giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, giới hạn của việc xét xử phúc thẩm là xem xét bị cáo có đủ căn cứ để giảm nhẹ hình phạt hay không.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai báo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: khoảng 01 giờ 15 phút ngày 24/6/2020, tại thôn 5, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận B, tỉnh B. Tổ công tác Công an huyện Hàm Thuận B phối hợp cùng Công an xã Hàm Đức kiểm tra, phát hiện Võ Ngọc C đang cất giấu trái phép 0,2408 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và biết Methamphetamine là chất ma túy mà nhà nước đã nghiêm cấm tàng trữ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cho nên, án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2.2] Về hình phạt: xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: mức hình phạt 15 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo. Mức hình phạt này đủ để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật; các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, cũng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên cần giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo theo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Ngọc C. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST, ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận B.

1. *Về tội danh:* tuyên bố bị cáo **Võ Ngọc C** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. *Về hình phạt:* căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Võ Ngọc C **15** (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Võ Ngọc C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận B không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thiên Hương - Đặng Văn Cường

Võ Việt Minh